

# PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## BỘ TÀI CHÍNH - BỘ TƯ PHÁP

BỘ TÀI CHÍNH -  
BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66/2007/TTLT-BTC-BTP

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2007

### THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**hướng dẫn về thù lao và thanh toán chi phí cho luật sư trong trường hợp  
luật sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng**

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP  
ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định  
chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân  
sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2007/NĐ-CP  
ngày 26/02/2007 của Chính phủ quy định  
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số  
điều của Luật luật sư,*

*Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp  
hướng dẫn về thù lao và thanh toán chi  
phí cho luật sư trong trường hợp luật  
sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ  
quan tiến hành tố tụng theo quy định tại  
Điều 11 Nghị định số 28/2007/NĐ-CP  
ngày 26/02/2007 của Chính phủ như  
sau:*

### I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Luật sư khi được cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu tham gia tố tụng trong vụ án được thanh toán tiền thù lao và các khoản chi phí theo quy định của Luật luật sư, Nghị định số 28/2007/NĐ-CP ngày 26/02/2007 của Chính phủ và quy định tại Thông tư này. Thời gian để thực hiện chế độ thù lao cho luật sư được tính từ ngày Nghị định số 28/2007/NĐ-CP ngày 26/02/2007 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

2. Ngoài khoản thù lao và chi phí do cơ quan tiến hành tố tụng thanh toán, luật sư không được nhận thêm bất cứ

khoản tiền nào từ bị can, bị cáo hoặc thân nhân của họ.

3. Các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm thanh toán cho luật sư được yêu cầu tham gia tố tụng tiền thù lao và các khoản chi phí đúng quy định, thực hiện báo cáo quyết toán kinh phí đã sử dụng với cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định của pháp luật.

## II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Mức thù lao chi trả cho luật sư tham gia tố tụng trong vụ án do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu là 120.000 đồng/1 ngày làm việc của luật sư. Ngày làm việc của luật sư được tính thành 2 buổi. Trường hợp chỉ làm việc một buổi thì mức thù lao cho mỗi buổi làm việc của luật sư là 60.000 đồng/1 buổi.

2. Thời gian làm việc của luật sư được tính bao gồm:

a) Thời gian gặp người bị tạm giữ, bị can, bị cáo: Được xác định theo lịch cho phép gặp người bị tạm giữ, bị can, bị cáo tại trại giam của cơ quan tiến hành tố tụng;

b) Thời gian thu thập tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến việc bào chữa: được xác định căn cứ theo văn bản thỏa thuận về số ngày thu thập tài liệu, đồ vật,

tình tiết liên quan đến việc bào chữa giữa cơ quan tiến hành tố tụng với luật sư tùy theo tính chất phức tạp của từng vụ án;

c) Thời gian nghiên cứu hồ sơ và chuẩn bị tài liệu tại cơ quan tiến hành tố tụng: được xác định theo bàn chám công có xác nhận của nơi luật sư đến nghiên cứu hồ sơ;

d) Thời gian tham gia phiên tòa: được xác định theo thời gian diễn ra phiên tòa xét xử; trong trường hợp phiên tòa hoãn xử không phải do yêu cầu của luật sư và luật sư không được báo trước, thì cơ quan tiến hành tố tụng phải có trách nhiệm thanh toán tiền thù lao cho luật sư bằng một buổi làm việc của luật sư;

đ) Thời gian hợp lý khác theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng để thực hiện việc tham gia tố tụng.

Thời gian làm việc của luật sư phải được cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trực tiếp giải quyết vụ án xác nhận trên cơ sở tổng hợp thời gian làm việc tại điểm a, b, c, d, đ mục này, làm căn cứ chi trả thù lao cho luật sư.

3. Ngoài khoản tiền thù lao, trong quá trình chuẩn bị và tham gia bào chữa tại phiên tòa, luật sư được thanh toán chi phí tiền tàu, xe, lưu trú theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác trong nước.

Thời gian đi công tác của luật sư phải được cơ quan tiến hành tố tụng xác nhận.

#### 4. Nguồn kinh phí, thủ tục chi trả:

a) Nguồn kinh phí: kinh phí để chi trả thù lao và các khoản chi phí cho luật sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Riêng kinh phí chi trả cho luật sư trong năm 2007 do các cơ quan tiến hành tố tụng sắp xếp trong dự toán được giao để thực hiện.

b) Thủ tục chi trả: Cơ quan tố tụng nào yêu cầu luật sư bào chữa thì lập dự toán và trực tiếp chi trả cho luật sư, cụ thể: cơ quan điều tra yêu cầu cử luật sư tham gia vụ án ở giai đoạn điều tra, thì cơ quan điều tra có trách nhiệm chi trả cho luật sư đối với những hoạt động của luật sư trong giai đoạn điều tra; Viện Kiểm sát nhân dân có trách nhiệm chi trả cho luật sư đối với những hoạt động của luật sư ở giai đoạn truy tố; Tòa án nhân dân có trách nhiệm chi trả cho luật sư đối với

những hoạt động của luật sư ở giai đoạn xét xử.

5. Lập dự toán, quản lý, cấp phát và quyết toán kinh phí: việc lập dự toán, quản lý, cấp phát và quyết toán kinh phí chi trả cho luật sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 108/2002/TTLT-BTC-BTP ngày 06/12/2002 của Liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về thù lao và thanh toán chi phí trong trường hợp luật sư tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TƯ PHÁP  
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Thế Liên

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn